

UBND HUYỆN HÒN ĐẤT
VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 955 /VP-TH

Hòn Đất, ngày 28 tháng 8 năm 2018

V/v tuyên truyền, phổ biến và triển
khai thực hiện một số nội dung,
chính sách mới về phát triển thủy
sản của Chính phủ

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành cấp huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Ủy ban nhân dân huyện nhận được Công văn số 1117/UBND-KTCN, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc triển khai thực hiện các chính sách tại Nghị định số 17/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ (kèm theo).

Phó Chủ tịch UBND huyện, Phạm Thanh Văn có ý kiến chỉ đạo:

1. Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp các cơ quan, ban ngành cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện nội dung Công văn số 1117/UBND-KTCN, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Kiên Giang.

2. Giao Đài Truyền thanh huyện tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống truyền thanh huyện về các nội dung, chính sách mới để các tổ chức, cá nhân tiếp cận và hưởng lợi từ chính sách (theo nội dung tại mục 1, Công văn số 1117/UBND-KTCN, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Kiên Giang).

Văn phòng HĐND và UBND truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND huyện đến Thủ trưởng các đơn vị biết để thực hiện. /

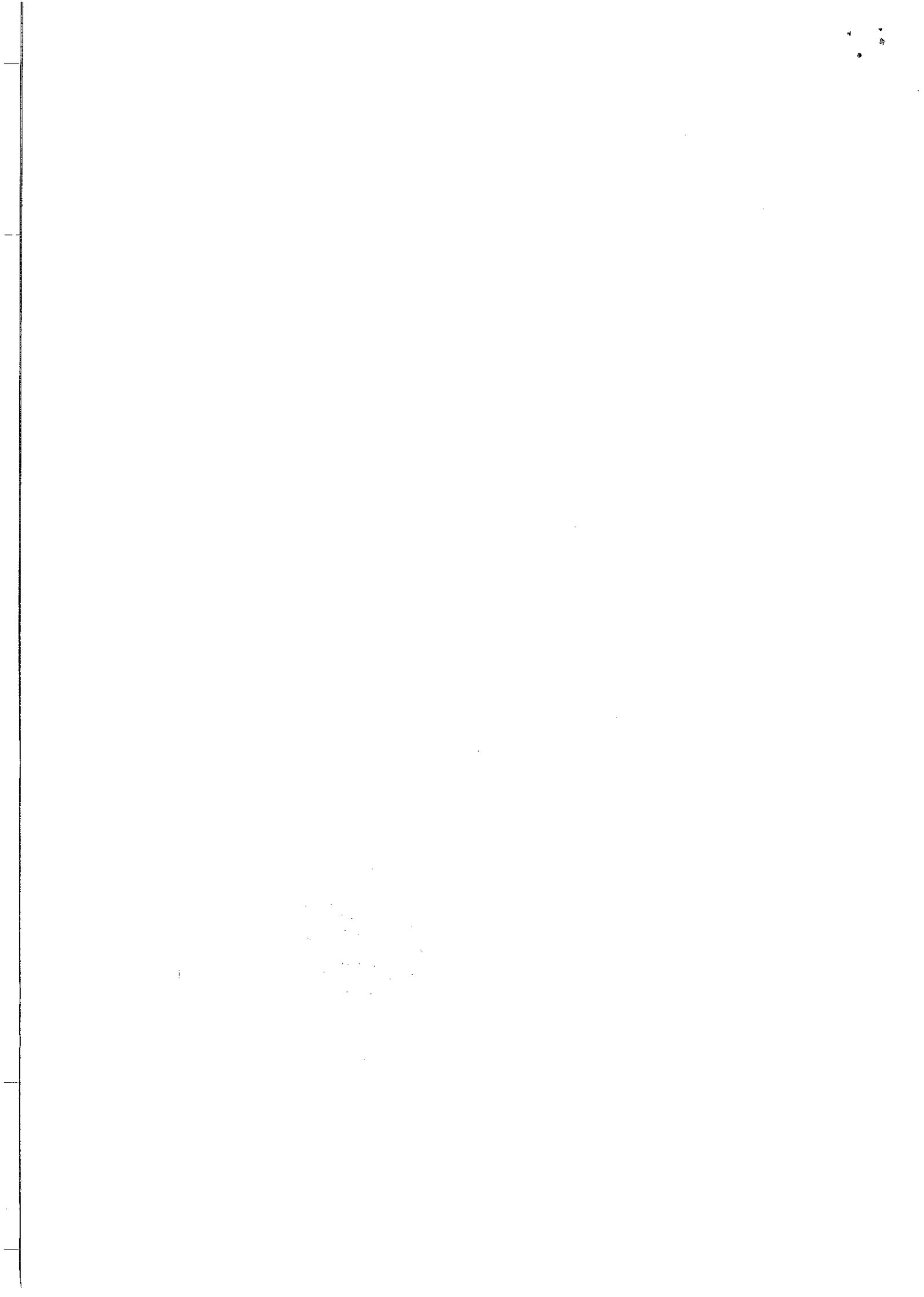
Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP;
- CV Đoàn (đăng công TTĐT huyện);
- Lưu: VT, nmlap.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Dương Thị Hồng Phương



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1117 /UBND-KTCN
V/v triển khai thực hiện các
chính sách tại Nghị định số
17/2018/NĐ-CP ngày
02/02/2018 của Chính phủ

Kiên Giang, ngày 23 tháng 8 năm 2018

VĂN PHÒNG UBND-H. HÒN ĐẤT	
Số:.....10.10.....	
ĐẾN Ngày: 23/8.....	
Chuyển:.....	
Cấp:.....	

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể và DNNN);
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Để triển khai thực hiện tốt Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

Căn cứ Công văn số 2689/BNN-TCTS ngày 10/4/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về triển khai thực hiện các chính sách tại Nghị định số 17/2018/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, ngành ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

1. Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện những nội dung mới, theo quy định tại Nghị định số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ để các tổ chức, cá nhân tiếp cận và hưởng lợi từ chính sách, cụ thể:

a) Đối với chính sách đầu tư:

Ngân sách Trung ương tập trung đầu tư xây dựng đối với các cảng cá loại I và khu neo đậu tránh, trú bão cấp vùng. Đầu tư đồng bộ các hạng mục: Cầu cảng; kè bờ, kè chắn sóng, chắn cát; nạo vét luồng ra vào cảng, vùng nước neo đậu tàu; công trình neo buộc tàu; hệ thống xử lý nước thải; nhà phân loại; nhà điều hành; sân và đường nội bộ; hệ thống chiếu sáng; hệ thống phao tiêu, báo hiệu, đèn tín hiệu; hệ thống thông tin liên lạc chuyên dùng và đầu tư xây dựng 05 Trung tâm nghề cá lớn (cảng cá động lực).

b) Bổ sung quy định cơ chế chuyển đổi chủ tàu:

Cho phép thực hiện cơ chế chuyển đổi chủ tàu trong trường hợp chủ tàu không còn khả năng tiếp tục thực hiện dự án đóng mới, nâng cấp hoặc chủ tàu đã hoàn thành đóng mới, nhưng không đủ năng lực để hoạt động khai thác hải sản, chủ tàu mới tiếp tục được hưởng hỗ trợ lãi suất khi nhận bàn giao lại tàu và khoản nợ vay từ chủ tàu cũ.

c) Đối với chính sách vay vốn lưu động:

Được quy định theo hướng do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.



d) Đối với chính sách đóng mới tàu cá:

- Dừng chính sách cho vay vốn tín dụng đóng mới, nâng cấp tàu cá theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 7 của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ.

- Thời gian ký kết hợp đồng tín dụng đóng mới, nâng cấp tàu theo quy định tại Khoản 1, Điều 4 của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ được thực hiện đến hết ngày 31/12/2017 và giải ngân đến hết ngày 31/12/2018, chủ tàu được hưởng lãi suất đối với các khoản vay nâng cấp, đóng mới tàu cá. Trường hợp các khoản giải ngân sau ngày 31/12/2018, lãi suất cho vay do ngân hàng thương mại và khách hàng tự thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Bổ sung chính sách hỗ trợ một lần sau đầu tư đối với chủ tàu đóng mới tàu cá (vỏ thép, vỏ composite) có tổng công suất máy chính từ 800cv trở lên cụ thể: Tàu đóng mới thuộc số lượng tàu đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân bổ cho tỉnh (tổng số 105 tàu, gồm: 75 tàu khai thác hải sản và 30 tàu dịch vụ hậu cần nghề cá), tỉnh đã phân bổ cho các địa phương; tàu đóng mới thay thế tàu làm nghề lưới kéo có công suất từ 90cv trở lên chuyển đổi sang làm các nghề được khuyến khích phát triển như: Lưới vây, nghề lưới rê (trừ lưới rê khai thác cá ngừ), nghề câu, nghề chụp và dịch vụ hậu cần.

- Thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ một lần sau đầu tư để đóng mới và sở hữu tàu khai thác hải sản xa bờ hoặc tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ có tổng công suất máy chính từ 800cv trở lên thực hiện đến hết ngày 31/12/2020.

e) Đối với chính sách bảo hiểm:

- Tiếp tục hỗ trợ 100% kinh phí mua bảo hiểm tai nạn thuyền viên cho mỗi thuyền viên làm việc trên tàu cá; hàng năm hỗ trợ 50% kinh phí mua bảo hiểm thân tàu (bảo hiểm mọi rủi ro đối với thân tàu, không bao gồm trang thiết bị đánh bắt hải sản, ngư cụ trên tàu).

- Thời gian hỗ trợ bảo hiểm đối với chủ tàu không vay vốn để đóng mới, nâng cấp tàu theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ được thực hiện đến hết ngày 31/12/2020.

- Thời gian hỗ trợ bảo hiểm đối với chủ tàu vay vốn để đóng mới, nâng cấp tàu theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ được thực hiện trong suốt thời gian vay vốn hỗ trợ lãi suất (tối đa 11 năm đối với trường hợp đóng mới tàu vỏ gỗ hoặc nâng cấp tàu; tối đa 16 năm đối với đóng mới tàu vỏ thép hoặc vỏ vật liệu mới).

g) Đối với chính sách hỗ trợ đào tạo:

Bổ sung đối tượng là thuyền trưởng, máy trưởng tàu có công suất máy chính từ 400cv trở lên được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo để nâng cao hiệu quả sử dụng, tránh xảy ra các hư hỏng khi tàu tham gia hoạt động khai thác trên biển.

h) Đối với chính sách duy tu, bảo dưỡng tàu cá:

Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng định kỳ tàu cá vỏ thép.

i) Chính sách hỗ trợ chi phí vận chuyển cho tàu dịch vụ hậu cần nghề cá:

Bãi bỏ chính sách hỗ trợ chi phí vận chuyển hàng hóa từ đất liền ra tàu khai thác hải sản xa bờ và vận chuyển sản phẩm hải sản khai thác xa bờ về đất liền cho các tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ có tổng công suất máy chính từ 400cv trở lên, được quy định tại Khoản 2, Điều 7 Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được bổ sung, để thực hiện một số nội dung theo quy định tại Khoản 17, Điều 1 Nghị định số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và các địa phương tham mưu, đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định đối với các trường hợp chủ tàu không còn khả năng tiếp tục thực hiện dự án đóng mới, nâng cấp tàu hoặc chủ tàu đã hoàn thành đóng mới, nhưng không đủ năng lực để hoạt động khai thác hải sản, có nhu cầu chuyển nhượng lại tàu, trên cơ sở ý kiến thống nhất của ngân hàng thương mại cho vay.

- Đối với công tác quản lý đóng mới tàu cá: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Thủy sản, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm quy định tại Công văn số 9443/BNN-TCTS ngày 18/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tăng cường quản lý hoạt động khai thác thủy sản; Chỉ thị số 3727/CT-BNN-TCTS ngày 05/5/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tăng cường công tác quản lý khai thác thủy sản và đảm bảo cho người, tàu cá hoạt động trên biển.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan:

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ một lần sau đầu tư, việc thực hiện đóng mới, nâng cấp tàu cá; đảm bảo việc hỗ trợ đúng đối tượng, đúng quy định và công khai, minh bạch;

+ Định kỳ hàng quý và kết thúc năm tài chính, tổng hợp, tham mưu đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện các chính sách trên địa bàn gửi Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập nhu cầu kinh phí hỗ trợ một lần sau đầu tư hàng năm, tham mưu đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, cân đối và bố trí ngân sách để thực hiện chính sách.

c) Các sở, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Phối hợp cùng các ngân hàng trên địa bàn kiểm tra, đôn đốc các chủ tàu đã vay vốn theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ thực hiện trả nợ vay đúng hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh có liên quan; các ngân hàng thương mại; doanh nghiệp bảo hiểm và Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Công văn này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, có khó khăn vướng mắc, đề nghị các ngành, địa phương phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời xem xét, giải quyết.

Nơi nhận :

- Như trên;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh ;
- BCĐ thực hiện các chính sách phát triển thủy sản tỉnh;
- Các ngân hàng thương mại ;
- Các doanh nghiệp bảo hiểm;
- Hội Thủy sản tỉnh;
- Hội Nghề cá TP Rạch Giá;
- LĐVP, Phòng : KTCN, KTTH, TH;
- Lưu: VT, tvhung.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Anh Nhị

VIÊN



Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang
Email: ubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 23.08.2018
07:56:08 +07:00